

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 57/2017/HSST
Ngày: 15/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Mạnh Trang
Các hội thẩm nhân dân: Ông Tống Văn Đông
Bà Lý Thị The

Thư ký ghi biên bản phiên toà: ông Lý Lò Phạ, thư ký Toà án nhân dân huyện Mường tè, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên toà: ông Bùi Tổng Chung, kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 09 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 55/2017/HSST, ngày 30 tháng 08 năm 2017 đối với bị cáo:

Chu Mụ G – Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1986; sinh tại: bản L, xã T N, huyện M, tỉnh Lai Châu. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản L, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: trồng trọt; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: không; Dân tộc: Hà Nhì; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Tiền án tiền sự: không. Con ông: Chu Go C – sinh năm 1960; Con bà: Phùng Go N – sinh năm: 1959; Bị cáo có vợ Lý Cá N - Sinh năm: 1986; bị cáo có 3 con. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/5/2017 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Văn H – Bào chữa viên của Trung Tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu – Có mặt.

NHẬN THẤY;

Bị cáo Chu Mụ G bị Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng tháng 01/2017, Chu Mụ G một mình đi sang Trung Quốc với mục đích là đi tìm mua thuốc phiện về để bán lẻ kiếm lời, trên đường đi, G đổi 1.980.000 đồng tiền Việt Nam lấy 600 nhân dân tệ để trao đổi mua bán. Khi G đi đến bản P, xã B huyện L, tỉnh V, Trung Quốc, G gặp một người dân tộc Dao, G không quen biết, qua trao đổi về việc mua thuốc phiện, G đã mua của người đàn ông này một gói thuốc phiện với số tiền 600 nhân dân tệ. Mua được thuốc phiện, G đem về nhà cất giấu không cho ai biết. Đến khoảng 21 giờ ngày 17/5/2017, sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tố công tác Đồn biên phòng xã T đến nhà của G để kiểm tra, qua kiểm tra, vận động, G đã tự giác lên gác xếp của gia đình lấy xuống 1 gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen,

có mùi hắc, cất giấu trong một sọt đựng quần áo, theo lời khai của G đó là thuốc phiện. Ngoài ra còn thu giữ 01 (một) bộ bàn đèn, 01 (một) chiếc cân tiểu ly, 01 (một) chiếc sọt cất giấu thuốc phiện.

Qua xác định khối lượng và giám định chất ma túy, đã xác định 1 gói chất nhựa dẻo màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Chu Mụ G có khối lượng là 44,75 gam. Tại bản kết luận giám định số: 208/GĐ – KTHTS, ngày 03/6/2017, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận, chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ Chu Mụ G là thuốc phiện.

Tại bản Cáo trạng số: 35/KSĐT – MT, ngày 30 tháng 8 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Chu Mụ G về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 194 BLHS.

Bị cáo Chu Mụ G khai, vào tháng 01/2017, G một mình đi bộ theo đường mòn qua mốc biên giới 31 (Việt Nam - Trung Quốc) sang bản P, huyện L Xuân, tỉnh V, Trung Quốc, trên đường đi đến bản P, G gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, đi theo hướng ngược lại, khi gặp G, người đàn ông này hỏi "em có mua thuốc phiện không", G trả lời "có em mua 600 nhân dân tệ", thỏa thuận xong, người đàn ông này bảo G đứng đợi, rồi người đàn ông đi vào trong bản khoảng 30 phút sau đem ra một gói thuốc phiện đưa cho G, G cầm lấy gói thuốc phiện, rồi lấy trong người ra đưa cho người đàn ông này 600 nhân dân tệ như đã thỏa thuận. Mua được thuốc phiện G đem về nhà cất giấu trong sọt đựng quần áo trên gác sếp, với mục đích để bán kiếm lời. Nhưng mãi không có ai hỏi mua và cũng không dám đem đi bán vì sợ bị bắt. Đến khoảng 21 giờ ngày 17/5/2017, khi G đang xem tivi ở nhà thì Tổ công tác Đoàn Biên phòng T đến kiểm tra, biết không giấu được, G đã tự giác lên gác sếp lấy gói thuốc phiện giao nộp cho tổ công tác.

Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chu Mụ G phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46. Xử phạt bị cáo từ 2 năm 4 tháng tù đến 3 năm tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số thuốc phiện còn lại sau giám định; một bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện; một cân tiểu ly, một chiếc sọt bằng mây tre đan. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa. Sau khi phân tích về nguyên nhân, mục đích, hành vi phạm tội, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Người bào chữa nhất trí luận tội của kiểm sát viên tuyên bố bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết người phạm tội tự thú được quy định tại điểm 0 khoản 1 điều 46 BLHS và đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS. Trên cơ sở đó đề nghị áp dụng điểm 0, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; khoản 1 điều 194; Điều 47 BLHS, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án dưới khung hình phạt, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Chu Mụ G nhất trí với luận cứ bào chữa của người bào chữa không có ý kiến gì bổ sung thêm, không có ý kiến tranh luận, nhất trí với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, ý kiến của người bào chữa, ý kiến của bị cáo tại phiên tòa.

XÉT THẤY;

Lời khai nhận tội của bị cáo Chu Mụ G tại phiên tòa phù hợp với mọi tài liệu chứng cứ hợp pháp có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử khẳng định:

Nhằm mục đích tư lợi bất chính vào khoảng tháng 1/2017, Chu Mụ G một mình đi bộ qua mốc biên giới 31 Việt Nam - Trung Quốc, sang bản P, xã B, huyện L, tỉnh V, Trung Quốc với mục đích đi tìm mua thuốc phiện về bán kiếm lợi nhuận. Khi đến bản P, xã B, huyện L, tỉnh V, Trung Quốc, tại đây G đã mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, 1 gói thuốc phiện có khối lượng 44,75gam với số tiền là 600 nhân dân tệ. Sau khi mua được thuốc phiện, G đem về nhà cất giấu trên chiếc sọt thường để quần áo của G trên gác xép, với mục đích có ai hỏi mua thì bán. Đến khoảng 21 giờ ngày 17/5/2017, theo nguồn tin báo của quần chúng nhân dân Tổ công tác đồn Biên phòng T đã khám xét nơi ở của G, biết không thể che giấu được, G đã tự giác đi lấy gói thuốc phiện giao nộp cho tổ công tác.

Như vậy khẳng định hành vi của Chu Mụ G đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Theo khoản 1 điều 194 BLHS.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố bị cáo Chu Mụ G là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, ảnh hưởng sâu tới bản thân bị cáo, gia đình và toàn xã hội. Đảng, Nhà nước ta triệt để nghiêm cấm mọi hành vi “*Mua bán, tàng trữ, vận chuyển ...*” các chất ma túy. Bị cáo hoàn toàn biết và nhận thức rõ điều đó xong chỉ vì muốn có lợi nhuận, nên bị cáo vẫn cố tình đi mua thuốc phiện về cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lợi nhuận.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt hội đồng xét xử cần phải xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân, Bị cáo Chu Mụ G phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 BLHS cần áp dụng đối với bị cáo. Sau khi có tin báo tố giác tội phạm Đồn biên phòng đã đến kiểm tra nhà Chu Mụ G, biết không thể che giấu được Chu Mụ G đã tự giác giao nộp

sổ thuốc phiện, điều này thể hiện bị cáo đầu thú trước cơ quan pháp luật về hành vi phạm tội của mình; mặt khác bị cáo là người dân tộc, không có trình độ học vấn, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, hiểu biết về pháp luật còn có những hạn chế nhất định, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo là khó khăn, không có điều kiện thi hành. Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với sổ thuốc phiện thu giữ của Chu Mụ G còn lại sau giám định, đây là chất cấm lưu hành cần phải tịch thu tiêu hủy; đối với một bộ bàn đèn tự tạo, một chiếc cân tiểu li đã qua sử dụng và một chiếc sọt làm bằng mây tre đan, đã qua sử dụng, đây là công cụ phạm tội cần phải tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH khóa 14 ngày 30/12/2016, về án phí, lệ phí. Buộc bị cáo Chu Mụ G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với ý kiến của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm 0, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt, đồng thời đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi bị phát hiện tội phạm bị cáo tự giác giao nộp sổ thuốc phiện thể hiện bị cáo đầu thú trước cơ quan pháp luật; mặt khác bị cáo không có trình độ học vấn, là người dân tộc thiểu số đây là các tình tiết quy định tại khoản 2 điều 46 BLHS. Do vậy đối với đề nghị áp dụng điểm 0 khoản 1 Điều 46; Điều 47 BLHS, xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt của người bào chữa là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Từ những căn cứ trên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần ý kiến của người bào chữa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Tuyên bố bị cáo Chu Mụ G phạm tội: ” Mua bán trái phép chất ma túy” Áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 41 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 76; Điều 99 và Điều 234 BLTTHS.

Xử phạt bị cáo: Chu Mụ G 2 (hai) năm 4 (bốn) tháng tù về tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 17/5/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 41,81 gam thuốc phiện thu giữ của Chu Mụ G còn lại sau giám định; 01(một) bộ bàn đèn tự tạo, 01(một) chiếc cân tiểu li và 01 (một) chiếc sọt làm bằng mây tre đan, đều đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Chu Mụ G phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Công an huyện;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự;
- Sở tư pháp
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa